

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2023

Số: 11 /TB-HĐTD

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÒNG 1
VÀ TRIỆU TẬP ỨNG VIÊN DỰ PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
VÀO LÀM VIỆC TẠI VIỆN CÔNG NGHỆ XẠ HIỂM TRỰC THUỘC
VIỆN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ VIỆT NAM
NĂM 2023

1. Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển

Triển khai thực hiện công tác tuyển dụng năm 2023, ngày 03/11/2023, Ban Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức đã tiến hành họp để kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của các ứng viên dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm (Vòng 1). Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển của Viện Công nghệ xạ hiểm như sau:

| Stt | Vị trí tuyển | Số lượng cần tuyển | Số phiếu đăng ký | | | Ghi chú |
|-------------|--|--------------------|------------------|-------------|-------------------|---------|
| | | | Dự tuyển | Đạt yêu cầu | Không đạt yêu cầu | |
| 1. | Nghiên cứu công nghệ vật liệu | 02 | 02 | 02 | 0 | |
| 2. | Nghiên cứu công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm và ứng dụng của đất hiếm trong nền kinh tế | 03 | 02 | 02 | 0 | |
| 3. | Nghiên cứu, vận hành các hệ thống xử lý nước thải và chất thải phóng xạ | 01 | 01 | 01 | 0 | |
| 4. | Nghiên cứu công nghệ chế biến quặng xạ, hiếm và công nghệ nhiên liệu hạt nhân | 02 | 02 | 02 | 0 | |
| 5. | Chuyên viên quản lý khoa học và hợp tác quốc tế | 01 | 01 | 01 | 0 | |
| 6. | Quản trị (Nhân viên kỹ thuật điện) | 01 | 01 | 01 | 0 | |
| TỔNG | | 10 | 09 | 09 | 0 | |

Danh sách các ứng viên đạt kết quả Vòng 1 được đính kèm Công văn này.

2. Thông báo thời gian xét tuyển Vòng 2

Các ứng viên đạt kết quả tại Vòng 1 đến tham dự phỏng vấn Vòng 2, cụ thể như sau:

- **Thời gian:** Bắt đầu phỏng vấn từ 8h30 phút, thứ Sáu, ngày 24/11/2023.
- **Địa điểm:** Phòng Hội thảo, tầng 1, Viện Công nghệ xạ hiếm, 48 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Trân trọng thông báo./.



**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Vinh

VÀO LÀM VIỆC TẠI VIỆN CÔNG NGHỆ XẠ HIỂM - VIỆN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ VIỆT NAM NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông báo số 11/TB-HĐTD ngày 10/11/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Viện NLNTVN)

| TT | Họ và tên | Năm sinh | | Quê quán | Nơi thường trú | Vị trí tuyển dụng | Yêu cầu của vị trí tuyển dụng (Chỉ ghi yêu cầu về trình độ chuyên môn và loại bằng) | Trình độ đào tạo (Ghi rõ chuyên ngành đào tạo, cơ sở đào tạo) | | | | Ngoại ngữ | | Tin học | | Chứng nhận ưu tiên | Kết quả | | |
|---|-------------------|----------|------|------------|---|-------------------------------|---|---|------------------|---------|---------|-----------------|-----------|-----------------|-------------------------------|--------------------|-------------------------------------|-----------|-----|
| | | Nam | Nữ | | | | | Trình độ THPT, Trung cấp, Cao đẳng | Trình độ đại học | Thạc sỹ | Tiến sỹ | Bằng tốt nghiệp | Chứng chỉ | Bằng tốt nghiệp | Chứng chỉ | | Đạt | Không đạt | |
| Trung tâm Công nghệ Vật liệu và Bức xạ | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Phương Anh | | 1990 | Đắk Nông | Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội | Nghiên cứu công nghệ vật liệu | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Hóa vô cơ, Hóa lý, Hóa công,...; | | | | | | | | Tiếng Anh trình độ A2 (Bậc 2) | | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | | Đạt |
| 2 | Châu Quang Minh | | 1998 | Quảng Bình | Cổ Độ, Gia Khánh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc | Nghiên cứu công nghệ vật liệu | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Hóa vô cơ, Hóa lý, Hóa công,...; | | | | | | | | Chứng chỉ Aptis General B1 | | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | | Đạt |



Trung tâm Công nghệ nhiên liệu hạt nhân

| | | | | | | | | | | | | | |
|---|-------------------|------|--------|---|---|---|--|---|------------------------------------|---|-------------------------------------|-------------------------------------|-----|
| 1 | Bùi Thị Thúy Uyên | 2001 | Hà Nội | Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội | Nghiên cứu công nghệ chế biến quặng xạ, hiếm và công nghệ nhiên liệu hạt nhân | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành: Hóa vô cơ, Hóa lý, Vật lý hạt nhân | | Cử nhân Hóa học | | | Chứng chỉ Aptis General B1 | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | Đạt |
| 2 | Chu Quang Huy | 1983 | Hà Nội | Số nhà 793, H17, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội | Nghiên cứu công nghệ chế biến quặng xạ, hiếm và công nghệ nhiên liệu hạt nhân | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành: Hóa vô cơ, Hóa lý, Vật lý hạt nhân | | Cử nhân Vật lý kỹ thuật, Cử nhân ngành Luật | Thạc sỹ Khoa học Kỹ thuật hạt nhân | Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B (2009), Giấy chứng nhận năng lực tiếng anh B1 (2015) | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | Đạt | |

Trung tâm Công nghệ Đát hiếm

| | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---------------|------|-----------|---|--|---|--|----------------------------------|--|--|--|-------------------------------|-------------------------------------|-----|
| 1 | Trần Thị Thảo | 1999 | Vĩnh Phúc | Sơn Đông, Lập Thạch Vĩnh Phúc | Nghiên cứu công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm và ứng dụng của đất hiếm trong nền kinh tế | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành: Hóa lý, Hóa vô cơ, Hóa phân tích, Hóa công, Công nghệ hóa học, Máy và thiết bị trong Công nghiệp hóa chất,...; | | Kỹ sư Kỹ thuật hóa học | | | | Tiếng Anh trình độ B2 (Bậc 4) | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | Đạt |
| 2 | Lê Thị Giang | 1997 | Thanh Hóa | Hòa Thượng, Yên Hùng, Yên Định, Thanh Hóa | Nghiên cứu công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm và ứng dụng của đất hiếm trong nền kinh tế | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành: Hóa lý, Hóa vô cơ, Hóa phân tích, Hóa công, Công nghệ hóa học, Máy và thiết bị trong Công nghiệp hóa chất,...; | | Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật Hóa học | | | | Tiếng Anh trình độ A2 (Bậc 2) | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | Đạt |



Trung tâm Công nghệ xử lý chất thải phóng xạ

